TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **741**/2018/QĐST-VHNGĐ	*Biên Hòa, ngày 13 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 991/2018/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Bà **Huỳnh Thị Anh D,** sinh năm 1991.

Địa chỉ: khu phố 8, thị trấn H, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông **Nguyễn Trí T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: khu phố 4, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Anh D và ông Nguyễn Trí T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Anh D và ông Nguyễn Trí T thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của bà Huỳnh Thị Anh D và ông Nguyễn Trí T.

Giao cháu Nguyễn Bá Nguyên Khánh, sinh ngày 08/01/2015 cho bà Huỳnh Thị Anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Nguyễn Trí T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Trí T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về lệ phí: Bà Huỳnh Thị Anh D và ông Nguyễn Trí T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 006939 ngày 02/5/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa được tính trừ vào lệ phí bà Huỳnh Thị Anh D và ông Nguyễn Trí T đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND TP. B;
- Chi cục THADS TP. B;
- UBND thị trấn H,
huyện H, TP. Hồ Chí Minh;
(số 06/2015);
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Kim Dung